

VỀ CHÍNH TRỊ VÀ CHÍNH TRỊ HỌC

LÊ VĂN PHỤNG^(*)

Chính trị học với tư cách là khoa học nghiên cứu bản chất của chính trị và các quy luật đặc thù của nó, là môn học mới được nghiên cứu và giảng dạy ở Việt Nam. Vì vậy, trước hết cần có sự thống nhất về một số phạm trù cơ bản, căn cốt nhất của môn học để làm rõ đối tượng, nội dung và chức năng của nó. Trong phạm vi bài viết này chúng tôi đề cập đến hai phạm trù: “Chính trị” và “Chính trị học”.

I. Chính trị là một phạm trù rất phức tạp, có phạm vi rộng lớn. Do vậy, câu hỏi “Chính trị là gì ?” không dễ trả lời và khó có được câu trả lời giản đơn.

Chính trị chi phối mọi lĩnh vực đời sống xã hội, đến mức O.Spengler phải thốt lên: “Chính trị trong nghĩa cao nhất là cuộc sống, còn cuộc sống chính là chính trị” (1, tr.59). Có quan niệm về chính trị như là những xung đột quan điểm, tư tưởng, như đấu tranh phe phái (“thế giới của những âm mưu lật đổ”).

Chính trị một mặt là một khoa học vì nó hình thành và phát triển gắn liền với rất nhiều các hệ thống học thuyết, lý luận và các quy luật khách quan qua thời gian, nhưng mặt khác nó lại không nhất thành bất biến với những lý luận khô cứng vì hoạt động thực tiễn vô cùng phong phú và biến thiên không ngừng (đó chính là biểu hiện của tính nghệ

thuật). Ví dụ: đưa ra quyết định chính trị nào đó (như địa vị chính trị của chủ doanh nghiệp...) sẽ tùy giai đoạn lịch sử, tùy vào người lãnh đạo, tùy vào xã hội... mà có những chính sách hoàn toàn khác nhau. Vị giáo chủ đạo Chính thống Nga cho rằng chính trị là nghệ thuật chung sống, nghệ thuật sống cùng nhau. Ông nói: “Vị linh mục - đó chính là nhà chính trị. Ông ta dung hòa người chủ nhà băng và người ăn mày trong một xứ đạo, để trong nhà thờ họ cảm thấy mình đều là những đứa con của Chúa” (2). Nhà văn Pháp Guy Breton, trong tác phẩm “Họa đàn bà và cuộc chiến tranh 100 năm giữa Anh và Pháp”, cho rằng: “chính trị là một chuỗi những hành động cao cả và hèn hạ”.

^(*) TS., Trưởng Ban Quản lý đào tạo, Học viện Chính trị – Hành chính khu vực I.

Thuật ngữ “chính trị” (Politics) xuất phát từ gốc từ Hy Lạp cổ (polis) - có nghĩa là Thành bang, công việc chung của Thành bang (nhà nước). Do vậy, nói tới chính trị là phải nói tới nhà nước, nói tới công việc của nhà nước. Tuy nhiên, tiếp cận khác nhau về nhà nước dẫn tới quan niệm khác nhau về chính trị.

Nếu quan niệm rằng chính trị chỉ là những hoạt động xoay quanh vấn đề giành, giữ và sử dụng quyền lực nhà nước thì, theo lý luận của chủ nghĩa Marx, trong xã hội cộng sản tương lai sẽ không có chính trị bởi vì lúc đó nhà nước đã tiêu vong. Nói cách khác, chính trị sẽ dần dần trở nên thừa thãi và mất hẳn trong xã hội lý tưởng của nhân loại - xã hội cộng sản.

“Cái căn bản nhất trong chính trị: tức là việc tổ chức chính quyền Nhà nước” (4, T.23, tr.302). Bởi vậy, khi Cách mạng vô sản nổ ra (mà theo K. Marx, “Cách mạng là hành động chính trị cao nhất”), đó là hành động cách mạng của hàng triệu quần chúng giác ngộ và biết cách “xông lên chọc trời” (K. Marx). Như vậy, chính trị là sự tham gia của nhân dân vào các việc của nhà nước, các định hướng của nhà nước, xác định hình thức, nhiệm vụ, nhân dân hoạt động của nhà nước; và bất kỳ vấn đề xã hội nào cũng mang tính chính trị vì việc giải quyết nó trực tiếp hoặc gián tiếp đều gắn với lợi ích của giai cấp, với vấn đề quyền lực (xem: 3, T.41, tr.482; 5, T.33, tr.404).

Nhà nước, cái cốt lõi trong chính trị, trong quan niệm của chủ nghĩa Marx-Lenin, gắn liền với sự phân chia xã hội thành giai cấp, trở thành công cụ của giai cấp thống trị về kinh tế để thống trị cả về chính trị. “Nhà nước chẳng qua chỉ

là một bộ máy của một giai cấp này dùng để trấn áp một giai cấp khác...” (6, T.22, tr.290). Cuộc đấu tranh giai cấp tiến hành trước hết chống lại sự thống trị chính trị, đã làm mờ đi, thậm chí làm biến mất mối liên hệ giữa đấu tranh chính trị (giai cấp bị thống trị chống giai cấp thống trị) với cơ sở kinh tế, trên đó các giai cấp sinh ra và tồn tại. Nhưng “chính trị tức là kinh tế cô đọng lại”. Không thể có thứ chính trị “lơ lửng trên không trung”; chính trị bao giờ cũng đứng trên cơ sở kinh tế của nó, “chính trị là sự biểu hiện tập trung của kinh tế” (V. I. Lenin).

Theo quan điểm của Marx – Lenin, chính trị là sinh hoạt xã hội gắn liền với các quan hệ giữa các giai cấp, các dân tộc và các nhóm xã hội khác nhau mà hạt nhân của nó là vấn đề giành, giữ và sử dụng quyền lực nhà nước. Nó bao hàm cả những phương hướng, mục tiêu xuất phát từ lợi ích cơ bản của giai cấp và cả hoạt động thực tiễn của các giai cấp, chung các nhóm xã hội, các đảng phái chính trị, các chính khách và của mỗi người dân trong việc thể hiện lợi ích giai cấp.

Như vậy, phạm trù “chính trị” được biểu hiện trong hai phương diện cơ bản: **Trước hết**, “chính trị là một hệ thống quan hệ giữa các tập đoàn xã hội (giai cấp, dân tộc- quốc gia, đảng phái, tổ chức “nhóm lợi ích”, đoàn thể...) xung quanh quyền lực nhà nước. Khi xem chính trị là một “hệ thống quan hệ”, cần nhấn mạnh:

Một là, đó là quan hệ giữa các *tập đoàn xã hội*.

Cá nhân trong “Chính trị” chỉ là đại diện, đại biểu cho một lực lượng, một tập đoàn xã hội. “Chính trị” là đại diện,

đại biểu cho một lực lượng, một tập đoàn xã hội. “Chính trị” không phải là quan hệ giữa các cá nhân riêng biệt. Các tập đoàn xã hội có nhiều cấp độ khác nhau (giai cấp, dân tộc- quốc gia, đảng phái, “nhóm lợi ích”...), *trong đó quan hệ giai cấp giữ vị trí trung tâm*, cốt lõi, quy định các cấp độ quan hệ khác. Phủ định quan hệ giai cấp trong nội hàm “Chính trị” là xóa nhòa bản chất của phạm trù. (Đó là cách mà các học giả tư sản thường làm). Nhưng tuyệt đối hóa, thậm chí quy “Chính trị” chỉ là quan hệ giai cấp, sẽ làm nghèo nội dung phạm trù “Chính trị”, không phản ánh đầy đủ nội dung của “Chính trị” trong biểu hiện hiện thực của nó. Về thực chất chính trị phản ánh quan hệ lợi ích giữa các giai cấp, các lực lượng xã hội, các quốc gia mà trước hết là lợi ích kinh tế. Lợi ích kinh tế chính là cơ sở vật chất hiện thực trong việc giải quyết các vấn đề chính trị.

Hai là, chính trị là quan hệ giữa các giai cấp, các lực lượng xã hội trong việc giành, giữ và thực thi quyền lực nhà nước.

Quan hệ giữa các tập đoàn xã hội chỉ trở thành “Chính trị” khi nó liên quan đến nhà nước, đến quyền lực nhà nước. “Chủ nghĩa Marx - Lenin chỉ rõ rằng chỉ khi nào đấu tranh giai cấp không những bao trùm lĩnh vực chính trị, mà nó còn nắm lấy cái căn bản nhất trong chính trị: tức là việc *tổ chức chính quyền nhà nước*, thì khi đó nó mới là cuộc đấu tranh giai cấp phát triển đầy đủ” (4, T.23, tr.302).

Nhà nước là tổ chức chính trị, xã hội của giai cấp có thế lực về kinh tế nhằm duy trì trật tự hiện hành và đàn áp sự phản kháng của các giai cấp khác. Nhờ nắm quyền lực nhà nước mà giai cấp

thống trị về kinh tế trở thành giai cấp thống trị về chính trị. Quyền lực nhà nước là công cụ cơ bản để giai cấp nắm giữ nó bảo vệ lợi ích của mình và giải quyết quan hệ với các giai cấp và lực lượng xã hội khác. Tùy theo những điều kiện, tình hình cụ thể mà các giai cấp nắm quyền lực nhà nước, chủ thể chính có thể thỏa hiệp, hợp tác, hay chiến tranh xung đột tạo nên sự phức tạp của đời sống chính trị.

Thứ hai, “Chính trị” là một lĩnh vực *hoạt động* đặc thù của con người trong đời sống xã hội. Bên cạnh các lĩnh vực hoạt động kinh tế (sản xuất ra sản phẩm vật chất) và hoạt động văn hóa (sáng tạo ra những sản phẩm tinh thần), con người còn thực hiện các hoạt động chính trị. Đó là hoạt động tham gia vào việc giành, giữ và thực thi quyền lực nhà nước, tổ chức thực hiện quyền lực chính trị trong xã hội. Hoạt động chính trị là hoạt động đặc thù nhưng không biệt lập với hoạt động kinh tế, hoạt động văn hóa. Trong đời sống xã hội hiện thực, các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá đan xen nhau, tác động chi phối lẫn nhau, xâm nhập vào nhau, trong khi thực hiện những chức năng của mỗi loại hình hoạt động cụ thể. Hoạt động chính trị trong hiện thực bao gồm hoạt động *chính trị chuyên nghiệp* (hoạt động có tính chất nghề nghiệp của những người chuyên trong lĩnh vực chính trị; tiêu biểu là hoạt động của các chính khách, các lãnh tụ, thủ lĩnh chính trị) và *hoạt động chính trị đại chúng* (hoạt động của đông đảo quần chúng nhân dân, không mang tính chất nghề nghiệp).

Tóm lại, *chính trị là một lĩnh vực hoạt động xã hội đặc thù, phản ánh quan hệ giữa các tập đoàn xã hội (cốt lõi*

là quan hệ giai cấp) trong việc giành, giữ và thực thi quyền lực nhà nước.

II. Chính trị học (Politologie) là thuật ngữ được tạo thành từ hai từ Hy Lạp: “politike” và “logos” - có nghĩa là “khoa học chính trị” hay “khoa học về chính trị”. Nhưng, chính trị lại là khách thể nghiên cứu của nhiều khoa học xã hội và nhân văn. Vì thế, câu hỏi: “Chính trị học là gì?” đang còn có những câu trả lời chưa phải thống nhất:

Quan điểm thứ nhất quan niệm chính trị học như một “*siêu lý thuyết*” (metateorie) *về chính trị*; nó bao gồm tất cả các khoa học nghiên cứu về chính trị, bao quát toàn bộ các mối quan hệ và sự tác động chính trị lẫn nhau trong xã hội, kể cả việc nghiên cứu cơ chế quyền lực. Chẳng hạn, P. Noack, nhà nghiên cứu người Đức, cho rằng chính trị học chứa đựng 4 yếu tố: triết học chính trị (hay lý luận chính trị); học thuyết về các thể chế chính trị; xã hội học chính trị, chính trị quốc tế - trong đó triết học chính trị là cơ sở cho các yếu tố khác (1, tr.12). Còn theo D. Berg Schlosser và H. Maier, trong chính trị học được phân chia thành triết học chính trị, học thuyết về các thể chế chính trị và lý thuyết quan hệ quốc tế.

Theo quan điểm thứ hai, chính trị học *đồng nhất với Xã hội học chính trị* vì chúng có cùng đối tượng (xã hội, các hiện tượng chính trị - xã hội). Đó là quan điểm của R. Aron, X. Lipset, R. Schwarsenberg. Chẳng hạn, R. Schwarsenberg nói rõ: Xã hội học chính trị hay là khoa học chính trị (chính trị học) - đó là khoa học xã hội nghiên cứu hiện tượng đặc biệt là quyền lực (1, tr.12).

Quan điểm thứ ba, xem chính trị học như *lý luận chung về chính trị*. Theo

đó chính trị học khác với các khoa học chính trị khác ở chỗ nó nghiên cứu chính trị như một cái toàn vẹn, như hiện tượng xã hội, chứ không giới hạn xem xét các khía cạnh riêng biệt của chính trị hoặc phân tích chính trị trong chuỗi các đối tượng phi chính trị. Quan điểm này xuất phát từ quan niệm: chính trị là khát vọng quyền lực, đấu tranh cho quyền lực và giữ vững quyền lực; chính trị là lĩnh vực đặc biệt của đời sống con người, liên quan với quan hệ quyền lực, với nhà nước và thiết chế quốc gia, các thể chế, các nguyên tắc và chuẩn mực xã hội, mà sự hoạt động và tác động của chúng bảo đảm khả năng tồn tại của cộng đồng người nhất định, bảo đảm thực hiện ý chí, lợi ích và nhu cầu của họ. Từ đó, những người theo quan điểm này cho rằng: chính trị học khám phá bản chất, các yếu tố hình thành, các phương thức vận hành và thể chế hóa chính trị; xác định các khuynh hướng cơ bản và các tính quy luật tác động trong lĩnh vực chính trị của xã hội, các ưu tiên chiến lược; trên cơ sở đó có khả năng luận chứng các phương hướng có mục tiêu dài hạn và triển vọng phát triển của các quá trình chính trị; hình thành phương pháp luận phân tích chính trị, công nghệ chính trị và dự báo chính trị (1, tr.13-15).

Ngoài ba quan điểm cơ bản nêu trên, còn có nhiều cách quan niệm khác nữa, như: chính trị học như một khoa học về nhà nước; chính trị học là một khoa học về sự thống trị chính trị; chính trị học như khoa học về trật tự xã hội; chính trị học là khoa học về sự hình thành và phân chia quyền lực; chính trị học là khoa học về sự phân phối có tính chất quyền uy các giá trị trong xã hội;

chính trị học như khoa học điều chỉnh các xung đột;...

Chính trị và chính trị học có mối quan hệ biện chứng. Nói một cách vắn tắt, chính trị học là khoa học nghiên cứu về chính trị. Từ chính trị đến chính trị học là một quá trình. Chính trị học nghiên cứu về chính trị trên nhiều lát cắt: nghiên cứu chính trị từ phương diện con người chính trị thì cần phải nghiên cứu ý thức chính trị, niềm tin chính trị, hành vi chính trị của cá nhân. Chính trị còn nghiên cứu các quan hệ; các quá trình, xu hướng vận động của chính trị, mô hình thể chế, chiến lược, chính sách và công nghệ chính trị... Có thể nói, chính trị học là triết học của chính trị, chú trọng nghiên cứu lý thuyết chính trị, cung cấp những hiểu biết cơ bản, có hệ thống các nguyên lý, các quy luật của chính trị để từ đó ứng dụng vào hoạt động chính trị trong những điều kiện cụ thể.

Chính trị học cần thiết đối với cả xã hội và mỗi cá nhân. Thứ nhất, sống trong một xã hội chính trị (tức là các xã hội có giai cấp và nhà nước), người ta không thể không hiểu biết về lĩnh vực này, để trở thành những con người chính trị, có ý thức chủ động, tự giác và sáng tạo. Thứ hai, cần đến chính trị để hình thành nên thể chế, xây dựng nên thiết chế nhằm quản lý xã hội, đem lại lợi ích cho giai cấp và dân tộc. Thứ ba, chính trị còn cần thiết để giải quyết những vấn đề quan hệ quốc tế.

Ở Việt Nam hiện nay, về cơ bản các nhà nghiên cứu chính trị học đều tán thành quan điểm xem chính trị học là khoa học lý luận chung về chính trị (xem thêm: 8, 9, 10):

- Chính trị học nghiên cứu lĩnh vực chính trị của đời sống xã hội như là một

chỉnh thể nhằm làm sáng tỏ những quy luật và tính quy luật chung nhất trong các mối quan hệ giai cấp, dân tộc, quốc gia cũng như trong mối quan hệ qua lại giữa các tổ chức liên quan tới việc hình thành, phát triển của quyền lực chính trị, quyền lực nhà nước.

- Chính trị học là một khoa học nghiên cứu lĩnh vực chính trị của đời sống xã hội nhằm làm sáng tỏ các quy luật chung nhất của chính trị và việc áp dụng các quy luật đó vào thực tế hoạt động chính trị và tổ chức chính trị xã hội.

- Đối tượng nghiên cứu của chính trị học là những tính quy luật, quy luật chung nhất của đời sống chính trị của xã hội; những cơ chế tác động, cơ chế vận dụng, những phương thức, những thủ thuật, những công nghệ chính trị để hiện thực hóa những quy luật, tính quy luật.

Khi xem “chính trị” là hệ thống quan hệ giữa các tập đoàn xã hội, được biểu hiện trong lĩnh vực hoạt động xã hội xung quanh quyền lực nhà nước, liên quan đến nhà nước, chính trị học cần nghiên cứu chính trị như một đối tượng mang tính chỉnh thể để khái quát phát hiện những tính quy luật vận động của đời sống chính trị. Lenin đã nhiều lần chỉ rõ rằng chính trị có logic khách quan của nó. “Logic khách quan” đó chính là quy luật chính trị.

Đồng thời, chính trị học cũng nghiên cứu chính trị trong biểu hiện hiện thực của nó, trong hoạt động chính trị đa dạng của các cấp độ chủ thể chính trị khác nhau. Ở phương diện này, chính trị học thể hiện vai trò trực tiếp phục vụ việc giải quyết các nhiệm vụ chính trị thực tiễn, đáp ứng nhu cầu chính trị thực tiễn.

Với quan niệm như vậy, chính trị học được cấu tạo thành hai bộ phận: *chính trị học đại cương* (lý luận chung về chính trị) và *chính trị học ứng dụng* (nghiên cứu những vấn đề chính trị thực tiễn trong đời sống chính trị và tổ chức đời sống chính trị xã hội). Với kết cấu nội dung chính trị học đó sẽ khắc phục hai khuynh hướng: hoặc biến chính trị học thành một khoa học thuần túy lý thuyết, nghiên cứu khái quát chung chung, dễ rơi vào “chủ nghĩa kinh viện”, hoặc làm cho chính trị học trở thành một thứ khoa học thực dụng, theo đuổi “chủ nghĩa hành vi” (Behaviorism). Các tác giả cuốn sách giáo khoa “Chính trị học đại cương và ứng dụng” nhận xét: “Chính trị học ngày nay trở thành một trong những môn học nghiên cứu xã hội có uy tín, còn nhà chính trị học là chuyên gia về công nghệ chính trị và quyền lực, là người tư vấn chuyên nghiệp của dân chúng và các nhà chính trị”. Theo họ, khoa học chính trị bằng các phương tiện và các phương pháp của mình cho phép thâm nhập sâu vào bí mật của chính trị và khám phá bản chất thực sự hoạt động của các thủ lĩnh chính trị, giới elite, các đảng chính trị, hành vi chính trị của quần chúng. Do đó, họ cho rằng chính trị học đại cương và chính trị học ứng dụng khác nhau không phải về đối tượng hay phương pháp nghiên cứu, mà khác nhau về mục tiêu: Giải quyết các nhiệm vụ khoa học hay các nhiệm vụ thực tiễn? Họ còn khẳng định: chính trị học ứng dụng trả lời trực tiếp cho câu hỏi “để làm gì?” và “làm như thế nào?”. Chính trị học – với tư cách một khoa học chính trị độc lập chuyên ngành - đã ra đời và đã phát triển để đáp ứng nhu cầu thực tiễn của đời sống xã hội nhân loại (xem thêm: 1).

Với một khách thể nghiên cứu phức tạp và đa diện là lĩnh vực chính trị của đời sống xã hội có nhiều khoa học khác nhau. Song khác với các khoa học chính trị khác, “Chính trị học” là khoa học nghiên cứu quyền lực chính trị như một chỉnh thể, nhằm nhận thức và vận dụng quy luật chi phối sự vận động và phát triển lĩnh vực chính trị của đời sống xã hội. Chính trị học cần thiết đối với cả xã hội và mỗi cá nhân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính trị học đại cương và ứng dụng. M.: Liên minh, 1997 (tiếng Nga).
2. Báo *Nước Nga Xô Viết*, ngày 14/3/90 (tiếng Nga).
3. V. I. Lênin: Toàn tập. M.: Tiến bộ, 1977.
4. V. I. Lênin: Toàn tập. M.: Tiến bộ, 1980.
5. V. I. Lênin: Toàn tập. M.: Tiến bộ, 1976.
6. C. Mác và F. Ăngghen: Toàn tập. H.: Chính trị quốc gia, 1995.
7. Harper Collins. Từ điển về chính quyền và chính trị Hoa Kỳ. H.: Chính trị quốc gia, 2002.
8. Viện Khoa học chính trị. Tập bài giảng Chính trị học. H.: Chính trị quốc gia, 1999.
9. Đinh Văn Mậu, Phạm Hồng Thái, Nguyễn Anh Tuấn, Phạm Bính, Đặng Khắc Ánh. Chính trị học đại cương. Tp. Hồ Chí Minh: Thành phố Hồ Chí Minh, 1997.
10. Khoa Chính trị học – Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Chính trị học đại cương. H.: Chính trị quốc gia, 1999.